

**1. Tên nhiệm vụ:** Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình sản xuất chôm chôm đạt chuẩn VietGAP và liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm tại huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai

**2. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ:** Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Nông nghiệp công nghệ cao

**3. Họ và tên chủ nhiệm nhiệm vụ và người tham gia chính:**

Chủ nhiệm nhiệm vụ: ThS. Phạm Đình Dũng

Đồng chủ nhiệm: KS. Nguyễn Thị Rõ

**Cá nhân tham gia:** TS. Bùi Xuân Khôi, ThS Vũ Mạnh Hà, KS. Lê Thị Chung, ThS. Nguyễn Thanh Thủy, KS. Nguyễn Đăng Khoa, KS. Phạm Thị Xuân Diệu, ThS. Hoàng Đắc Hiệt, ThS. Trần Văn Lâm, KS. Tô Thị Thùy Trinh, ThS. Đỗ Bá Khang, ThS Lê Thị Thu Mận, KS. Thái Thị Bích

**4. Mục tiêu của nhiệm vụ:**

***Mục tiêu chung***

Cải thiện chất lượng, nâng cao năng suất và hiệu quả sản xuất góp phần nâng cao thu nhập cho nhà vườn trồng măng cụt ở huyện Long Thành tỉnh Đồng Nai.

***Mục tiêu cụ thể***

- Xác định hiện trạng sản xuất và những trở ngại trong sản xuất cây măng cụt. Từ đó đề ra hướng phát triển hiệu quả cho sản xuất măng cụt theo tiêu chuẩn VietGAP ở vùng dự án.
- Xây dựng được 10 ha mô hình sản xuất đạt chứng nhận VietGAP; năng suất tăng 15-20%; giảm tỷ lệ quả bị sượng, xì mủ và bị da cám xuống dưới 15% (so với phổ biến hiện nay trên 40%); tạo ra sản phẩm an toàn; hiệu quả kinh tế tăng >10% so với đối chứng.
- Xây dựng hồ sơ đăng ký nhãn hiệu hàng hóa măng cụt Long Thành được Cục Sở hữu Trí tuệ chấp nhận.
- Đào tạo được 10 kỹ thuật viên “Sản xuất măng cụt theo tiêu chuẩn VietGAP”; xây dựng Sổ tay “Kỹ thuật sản xuất măng cụt theo tiêu chuẩn VietGAP ở huyện Long Thành tỉnh Đồng Nai” ; tập huấn được kỹ thuật trồng và thâm canh cây măng cụt cho 240 nhà vườn, tổ chức 2 hội thảo cho 100 nhà vườn và cán bộ nông nghiệp địa phương về sản xuất măng cụt theo tiêu chuẩn VietGAP.

**5. Kết quả thực hiện:**

**- Đánh giá hiện trạng sản xuất măng cụt theo tiêu chuẩn VietGAP ở Bình Sơn và Bình An:**

+ Kết quả điều tra cho thấy diện tích măng cụt ở 2 xã Bình Sơn và Bình An khoảng 103,6 ha, năng suất trung bình là 5,2 tấn/ha và sản lượng ước đạt 377,6 tấn. Diện tích trung bình các vườn măng cụt là 0,38 ha, biến động từ 0,2 đến 3 ha. Trong đó phổ biến nhất là vườn <0,5ha chiếm 68,42%. Tuổi vườn măng cụt trung bình là 7,2 năm. Trong đó phổ biến nhất là 5-<10 năm tuổi (51,32%). Loại hình canh tác đa số là xen canh (chiếm 77,63%).

+ Về hiện trạng kỹ thuật canh tác, ghi nhận đa số nhà vườn xử lý ra hoa kết quả chưa cao; 68,42% số hộ bón chưa phù hợp, cụ thể là giai đoạn bón và loại phân cho từng giai đoạn chưa đúng, lượng bón thấp và thiếu phân vi lượng. Đã ghi nhận

5 loại sâu hại và 4 loại bệnh hại trên cây măng cụt ở vùng điều tra, trong đó sâu vẽ bùa, nhện đỏ và bọ trĩ xuất hiện khá phổ biến. Vẫn còn nhiều nhà vườn 10,53% chưa chú trọng phòng trừ sâu bệnh, số còn lại chủ yếu dùng thuốc hóa học là chính.

+ So với tiêu chuẩn VietGAP cho thấy vùng măng cụt ở Bình Sơn và Bình An có khả năng sản xuất theo VietGAP. Tuy nhiên nông dân chưa sẵn sàng về cơ sở vật chất và kỹ năng nên cần được hỗ trợ, tập huấn và đào tạo khi triển khai sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP.

- **Phân tích đánh giá các môi nguy theo tiêu chuẩn VietGAP:** Một số môi nguy tại vùng sản xuất măng cụt ở xã Bình Sơn và Bình An có thể ảnh hưởng đến mức độ an toàn sản phẩm cần được kiểm soát như: dư lượng thuốc bảo vệ thực vật và phân bón trong quá trình canh tác, ô nhiễm môi trường từ ủ phân hữu cơ và chăn nuôi gà ở hộ gia đình, dụng cụ và cách thu hoạch có thể làm nhiễm bẩn sản phẩm. Sâu bệnh gây hại làm quả măng cụt bị xì mủ, da lu da cám.

- **Xây dựng mô hình sản xuất măng cụt theo tiêu chuẩn VietGAP:** 9 điểm mô hình trồng măng cụt theo tiêu chuẩn VietGAP với diện tích tổng cộng 10 ha tại hợp tác xã Nông sản sạch Bàu Tre đã được xây dựng và đã được chứng nhận. Năng suất măng cụt tại mô hình tăng 33,37% so với đối chứng (là vườn măng cụt đại diện tại địa phương không canh tác theo VietGAP); tỷ lệ quả bị sượng và xì mủ thấp ở mức 9,54% so với đối chứng là 38,48%; độ brix cao đạt mức 19,27% so với đối chứng là 18,62%; tỷ lệ quả bị da cám do nhện đỏ và bọ trĩ thấp ở mức 11,4% so với đối chứng là 39,5%; sản phẩm an toàn về dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, kim loại nặng, nitrate và vi sinh; lợi nhuận ở mô hình tăng 71,02% so với đối chứng.

- **Đăng ký nhãn hiệu:** Hồ sơ đăng ký nhãn hiệu hàng hóa “Măng cụt Long Thành” đã được xây dựng và đã được Cục Sở hữu Trí tuệ chấp nhận.

- **Sổ tay kỹ thuật:** Sổ tay “Kỹ thuật sản xuất măng cụt theo tiêu chuẩn VietGAP ở huyện Long Thành ” đã được biên soạn và có thể chuyển giao cho nhà vườn có nhu cầu.

- **Về công tác đào tạo chuyển giao kỹ thuật:** 10 kỹ thuật viên sản xuất măng cụt theo tiêu chuẩn VietGAP đã được đào tạo có thể làm nòng cốt nắm bắt kiến thức và triển khai sản xuất theo VietGAP tại địa phương; 4 lớp tập huấn (160 nhà vườn) tại xã Bình Sơn và xã Bình An đã được tập huấn và 100 nhà vườn, cán bộ nông nghiệp đã được tham gia hội thảo về mô hình sản xuất măng cụt theo tiêu chuẩn VietGAP.

**6. Thời gian bắt đầu và kết thúc:** từ tháng 3/2007 đến tháng 3/2009

**7. Kinh phí thực hiện:** 1.185.335.000 đồng